TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH KHÁNH HÒA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **160**/2021/HS-ST
Ngày: 09 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Lê Thị Bích Huyền- Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố N.

. Ông Nguyễn Xuân Vinh- Cán bộ tư pháp xã VT, thành phố N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Quốc H (tên gọi khác: L); sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; ĐKHKTT: 12/12 TH, BT, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 12/12 TH, BT, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc Th (chết) và bà Trương Thị Ng- sinh năm 1970; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 161/2012/HSPT ngày 24/4/2012 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016. Bản án số 59/2017/HSPT ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2017; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2021. Có mặt.

- *Bị hại*: Doãn Thị L- sinh năm 1978; địa chỉ: 912 CT2B căn hộ xã hội HUD, phường PL, thành phố N, Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Tuấn K- sinh năm 2001; địa chỉ: 912 CT2B căn hộ xã hội HUD, phường PL, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Bùi Thị Song T- sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn PT, xã PĐ, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Tấn T- sinh năm 1973; địa chỉ: 24/15 NTT, phường TL, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Bích L- sinh ngày 08/02/2004; địa chỉ: Thôn KTN, xã SC, huyện CL, Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Đại diện hợp pháp của người làm chứng:* Nguyễn Văn Th- sinh năm 1964 (cha đẻ của Nguyễn Thị Bích L); địa chỉ: Thôn KTN, xã SC, huyện CL, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/01/2021, Đào Quốc H điều khiển xe máy hiệu SH, biển kiểm soát 79N2- 453.79 chở theo Nguyễn Thị Bích L đi trên đoạn đường gần ngã ba giao nhau giữa đường VTS với đường đi vào khu tái định cư VT, phường VT, thành phố N thì phát hiện anh Nguyễn Tuấn K điều khiển xe máy hiệu Spacy biển kiểm soát 89N1- 2948 chở mẹ là bà Doãn Thị L ngồi phía sau cầm ví da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM, 500.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Oppo A91 màu xanh. H điều khiển xe máy áp sát dùng tay trái giật ví da trên của bà L rồi tăng ga bỏ chạy. Thấy vậy anh K điều khiển xe máy đuổi theo H khoảng 100 mét thì đuổi kịp nên dùng chân đạp vào xe máy mà H đang điều khiển làm cả hai xe cùng ngã xuống đường. H đứng dậy bỏ chạy thoát, còn L bị người dân xung quanh giữ lại và đưa đến công an phường VT trình báo sự việc. Sau khi bị cướp giật, bà L đến Công an phường VT trình báo sự việc như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND Tp.N kết luận: 01 điện thoại di động Oppo A91- 128GB trị giá 3.400.000đ; riêng ví da màu xanh không đủ thông tin để định giá.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy hiệu Honda SH số máy JF42E-0061983 (đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tấn T); 01 biển kiểm soát xe máy 79N2- 453.79 (chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

Bản Cáo trạng số 171/CT-VKSNT ngày 02 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Đào Quốc H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Quốc H theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2021, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường VTS với đường đi vào khu tái định cư VT, phường VT, thành phố N, H điều khiển xe máy hiệu SH, biển kiểm soát 79N2- 453.79 đã cướp giật 01 ví da bên trong có 500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo A91- 128GB trị giá 3.400.000 đồng của bà Doãn Thị L. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo sử dụng xe máy thực hiện hành vi cướp giật gây nguy hiểm cho bị hại nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Như vậy, bản Cáo trạng số 171/CT-VKSNT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Đào Quốc H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và rất nghiêm trọng; đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân: Bản án số 161/2012/HSPT ngày 24/4/2012 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016 và các quyết định khác của bản án. Bản án số 59/2017/HSPT ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2017 và các quyết định khác của bản án. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Thị Bích L không có sự bàn bạc trước với Đào Quốc H thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo H thực hiện hành vi cướp giật tài sản một cách bột phát, tức thời, L không biết gì về ý định và không tham gia vào việc cướp giật tài sản của H. Vì vậy không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Bích L về tội cướp giật tài sản.

[5] Quá trình điều tra vụ án xác định vào năm 2017, Nguyễn Thị Bích L (sinh ngày 08/02/2004) có quan hệ tình cảm với Ngô Minh N tại TX, SC, CL, Khánh Hòa và có con chung là Nguyễn Ngọc ..- sinh ngày 14/11/2018. Sự việc có dấu hiệu của tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại Điều 145 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan điều tra Công an huyện CL, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CL để giải quyết theo thẩm quyền.

[6] Đối với xe máy hiệu Honda SH, có số máy JF42E-0061983. Qua xác minh, xe máy này được cấp biển kiểm soát 79N2- 446.37 do ông Nguyễn Tấn T làm chủ sở hữu và bị mất trộm vào ngày 20/4/2020. Đào Quốc H khai nhận H có được chiếc xe này là do H mua của một thanh niên rao bán trên mạng (không rõ nhân thân lai lịch) vào khoảng tháng 7/2020 với giá tiền 25.000.000đ. Chiếc xe này bị thu giữ khi bị cáo H thực hiện hành vi cướp giật tài sản rồi bỏ chạy, tại phiên tòa H không có ý kiến gì về chiếc xe này. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố N đã trả xe máy này cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tấn T và đang tiến hành điều tra đối với vụ án trộm cắp xe máy này.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Doãn Thị L bị bị cáo H cướp giật ví da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM, 500.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Oppo A91 màu xanh. Tại phiên tòa bà L yêu cầu bị cáo H phải bồi thường 15.000.000 đồng (bao gồm tiền bồi thường do tài sản bị mất và chi phí chữa trị do bị té xe). Bị cáo Đào Quốc H đồng ý bồi thường cho bà Doãn Thị L số tiền 15.000.000đ như yêu cầu. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên nên ghi nhận.

- Anh Nguyễn Tuấn K, khi thấy mẹ bị cướp giật đã dùng xe máy đuổi theo bị cáo dùng chân đạp vào xe máy mà H đang điều khiển làm cả hai xe cùng ngã xuống đường, anh K té ngã bị trầy xước chân, tay, mặt. Tại phiên tòa anh K vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

[8] Về vật chứng vụ án: Xác minh biển kiểm soát 79N2- 453.79 thì thuộc sở hữu của bà Bùi Thị Song T, hiện bà T đang sử dụng xe máy hiệu SH mang biển kiểm soát này, do vậy biển kiểm soát 79N2- 453.79 hiện đang gửi tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố N là biển số giả, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Đào Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Quốc H (tên gọi khác: L).

- Xử phạt bị cáo Đào Quốc H 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/3/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc:

Bị cáo Đào Quốc H bồi thường cho bà Doãn Thị L 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án khoản tiền trên thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tuấn K vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát xe máy 79N2- 453.79.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự Tp.N).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Đào Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
. Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
. Bị cáo, đương sự;
. Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Rực